

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Chị Nguyễn Thị Huyền **T** Sinh năm: 1991

HKTT: Phố **LTT**, thị trấn **NL**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: Khu phố **TR**, thị trấn **NL**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

- Anh Phạm Tiến **H** Sinh năm: 1984

HKTT: Phố **LTT**, thị trấn **NL**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: Phố **LTT**, thị trấn **NL**, huyện **NL**, tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và **H** giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và **H** giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là **Hn** toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và **H** giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền **T** và anh Phạm Tiến **H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con cái: Vợ chồng không có con chung. Chị **T**, anh **H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị **T**, anh **H** không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí DSST: Chị Nguyễn Thị Huyền **T** phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, do chị **T** tự nguyện chịu toàn bộ án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện **NL**, theo biên lai số AA/2019/0012000 ngày 28/9/2021. Chị **T** được **H** trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện **NL**;
- UBND TT **NL**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tân